

Bản án số: 775/2017/DS-PT

Ngày: 29-8-2017

V/v Buộc thực hiện nghĩa vụ nộp
tiền thuế thu nhập cá nhân và tiền sử
dụng đất.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Sang

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Huyền

Bà Trịnh Thị Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Võ Thị Vĩnh Hưng – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 22/8/2017 và ngày 29/8/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 158/DSPT ngày 08/5/2017 về tranh chấp “Buộc thực hiện nghĩa vụ nộp tiền thuế thu nhập cá nhân và tiền sử dụng đất”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 44/2016/DS-ST ngày 27/7/2016 của Tòa án nhân dân huyện BC bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1581/2017/QĐPT-DS ngày 25/7/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Phạm Đức D, sinh năm 1980.

Địa chỉ: 29 đường số 72 Khu dân cư BP, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Trọng M, sinh năm 1974, địa chỉ: 43 SC, phường MH, Quận TB Thành phố Hồ Chí Minh (Theo Giấy ủy quyền lập ngày 03/3/2015 tại Văn phòng Công chứng BH) (có mặt).

2. Bị đơn: Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC.

Địa chỉ: E8/9A NHC, Thị trấn TT, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Kim C – Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC. (Theo Giấy ủy quyền lập ngày 18/01/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC. (có mặt tại phiên tòa ngày 22/8/2017, vắng mặt khi tuyên án ngày 29/8/2017).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 19/5 H.V, Phường B, quận TB, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện: Ông Ngụy Cao T (Theo Giấy ủy quyền lập ngày 19/6/2017 của Giám đốc trung tâm) (xin vắng mặt).

3.2. Bà Lại Thị Thanh P, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Lô L14 căn 3 T.Q.K, phường A.H, Thành phố RG tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng M (Theo Giấy ủy quyền lập ngày 28/6/2017 tại Văn phòng Công chứng Rạch Giá) (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Ông Nguyễn Trọng M là người đại diện của nguyên đơn Phạm Đức D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lại Thị Thanh P trình bày:

Ngày 23/11/2010, Ông Phạm Đức D có mua đấu giá nhà đất số E13/5A Ấp N, xã V.L B, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh tại Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh. Ông D đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính tổng cộng 1.160.000.000 đồng, nộp lệ phí trước bạ 2.879.767 đồng.

Theo Hợp đồng về nghĩa vụ tài chính thì:

“Thuế thu nhập cá nhân từ việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (nếu có): Người có nghĩa vụ nộp là chủ tài sản, Trung tâm kê khai và nộp thay, tiền thuế được trừ vào tiền bán tài sản.

- Tiền sử dụng đất (nếu có) người có nghĩa vụ nộp là chủ tài sản do Trung tâm nộp thay và được trừ vào tiền bán tài sản.”.

Sau đó Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh đã chuyển giao tiền bán tài sản cho Chi cục Thi hành án huyện BC để thuận lợi cho việc thực hiện bản án và nghĩa vụ tài chính.

Ngày 05/6/2012, Chi cục thuế huyện BC đã gửi Thông báo nộp tiền sử dụng đất đến Chi cục Thi hành án huyện BC yêu cầu nộp số tiền 253.770.000 đồng cùng Thông báo nộp thuế thu nhập cá nhân (truy thu) số tiền 23.200.000 đồng đến Chi cục Thi hành án huyện BC. Nhưng Chi cục Thi hành án huyện BC không thực hiện nghĩa vụ tài chính do Trung tâm Đấu giá thành phố chuyển

giao. Vì vậy, cho đến nay Ông D vẫn chưa được nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất đối với căn nhà nêu trên.

Ông yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện BC phải nộp số tiền sử dụng đất 253.770.000 đồng và nộp thuế thu nhập cá nhân 23.200.000 đồng cho Chi cục thuế huyện BC theo các thông báo ngày 05/6/2012 để Ông D có thể nhận được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với nhà - đất mà Ông D đã mua đấu giá.

*Bị đơn là Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC do bà Nguyễn Thị Kim C đại diện trình bày:

Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC đã cưỡng chế kê biên, bán đấu giá nhà đất E13/5A ấp N, xã V.L B, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh của ông Hồ Văn U để thi hành Quyết định thi hành án số 68/QĐ-THA ngày 12/01/2009.

Tại phiên bán đấu giá ngày 23/11/2010 do Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức, Ông D là người mua được nhà đất E13/5A với giá 1.160.000.000 đồng.

Với số tiền 1.165.282.100 đồng (gồm tiền bán đấu giá 1.160.000.000 đồng và tiền lãi gửi tiết kiệm 5.282.100 đồng) đã được Chi cục thanh toán, chi trả hết cho các khoản sau:

- Thanh toán theo Điều 47 Luật Thi hành án dân sự là 530.820.000 đồng.
- Theo thỏa thuận của các đương sự được thi hành án là 634.262.100 đồng.

Như vậy, số tiền thu được từ bán đấu giá nhà đất E13/5A đã được thanh toán, chi trả hết. Chi cục không giữ lại đồng nào.

Chi cục nhận thấy nghĩa vụ nộp thuế đối với nhà đất E13/5A không thuộc trách nhiệm của Chi cục. Nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân và nộp tiền sử dụng đất đối với nhà đất E13/5A thuộc trách nhiệm của vợ chồng ông Hồ Văn U, bà Nguyễn Thị B (người phải thi hành án), Chi cục chỉ là người nộp thay cho ông U, bà B. Việc thi hành án hiện còn đang dở, chưa kết thúc (vợ chồng ông U, bà B còn phải trả cho ông C 370.000.000 đồng). Hiện nay, ông U có tài sản là quyền sử dụng 3.042 m² đất tại xã V.L B, huyện BC. Thời gian tới Chi cục sẽ tiếp tục việc thi hành án. Khi xử lý tài sản của ông U, bà B thì Chi cục sẽ trích nộp thuế Nhà đất E13/5A thay cho ông U, bà B.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh do ông Nguyễn Cao T đại diện trình bày:

Ngày 23/11/2010, Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Trung tâm) đã tổ chức bán đấu giá công khai nhà đất số E13/5A Ấp N, xã V.L B, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh, theo hợp đồng uỷ quyền bán đấu giá tài sản của Chi cục thi hành án dân sự huyện BC. Ông

Phạm Đức D là người mua được tài sản bán đấu giá, đã nộp đủ số tiền mua tài sản là 1.160.000.000 đồng vào tài khoản của Trung tâm. Trung tâm đã chuyển giao tiền bán tài sản cho Chi cục Thi hành án huyện BC để thuận lợi việc thực hiện bản án và nghĩa vụ tài chính.

Chi cục Thuế huyện BC đã gửi Thông báo nộp tiền sử dụng đất cùng Thông báo nộp thuế thu nhập cá nhân đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC, nhưng Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC không thực hiện nghĩa vụ tài chính này. Vì vậy, cho đến Ông D vẫn chưa được nhận giấy chủ quyền đối với căn nhà nêu trên. Trách nhiệm là của Chi cục Thi hành án huyện BC, phía Trung tâm không có ý kiến gì.

Bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện BC đã xử:

Buộc Chi cục Thi hành án Dân sự huyện BC phải thực hiện ngay việc đóng tiền theo Thông báo nộp tiền sử dụng đất số tiền 253.770.000 đồng và Thông báo nộp thuế thu nhập cá nhân (truy thu) số tiền 23.200.000 đồng ngày 05/6/2012 và các khoản lãi phát sinh cho Chi cục thuế huyện BC để Ông D và bà Phương có thể nhận được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 657400 (sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 03636) ngày 15/5/2012 của Ủy ban nhân dân huyện BC cấp cho ông Phạm Đức D và bà Lại Thị Thanh P.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án của các đương sự.

Ngày 08/8/2016 Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC có đơn kháng cáo, yêu cầu sửa án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu: Tòa án cấp phúc thẩm và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm. Về nội dung, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, xét kháng cáo của bị đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC đã kê biên nhà đất số E13/5A ấp N, xã V.L B, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh của ông Hồ Văn U để thi hành Quyết định thi hành án số 68/QĐ-THA ngày 12/01/2009.

Ngày 23/11/2010, Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức bán đấu giá công khai nhà đất số E13/5A Ấp N, xã V.L B, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh, theo hợp đồng uỷ quyền bán đấu giá tài sản của Chi cục thi hành án dân sự huyện BC.

Ông Phạm Đức D là người mua được tài sản bán đấu giá. Theo Hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá số 127A/HĐ-MB ngày 23/11/2010 giữa Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh với ông Phạm Đức D thì:

- Thuế thu nhập cá nhân từ việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (nếu có): Người có nghĩa vụ nộp là chủ tài sản, Trung tâm kê khai và nộp thay, tiền thuế được trừ vào tiền bán tài sản.

- Tiền sử dụng đất (nếu có) người có nghĩa vụ nộp là chủ tài sản do Trung tâm nộp thay và được trừ vào tiền bán tài sản”.

Ông Phạm Đức D đã nộp đủ số tiền mua tài sản là 1.160.000.000 đồng vào tài khoản của Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 28/6/2011, Chi cục thi hành án dân sự huyện BC đã bàn giao Nhà đất số E13/5A Ấp N, xã V.L B, huyện BC cho Ông D để đi làm thủ tục theo quy định.

Ngày 06/7/2011 Chi cục Thi hành án dân sự ban hành công văn số 519/THA “V/v Chuyển tiền bán đấu giá nhà E13/5A, xã V.L B, Huyện BC, TP. Hồ Chí Minh” gửi Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản Thành phố yêu cầu chuyển giao tiền bán tài sản (do Ông D nộp 1.160.000.000 đồng) cho Chi cục Thi hành án Dân sự Huyện BC, đồng thời Chi cục Thi hành án Dân sự huyện BC cam kết chịu trách nhiệm thực hiện việc kê khai, đóng thuế cho chủ tài sản. Sau đó Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản Thành phố Hồ Chí Minh đã chuyển giao tiền bán tài sản cho Chi cục Thi hành án huyện BC để thuận lợi việc thi hành bản án.

Ngày 05/6/2012 Chi cục thuế huyện BC gửi thông báo yêu cầu Chi cục Thi hành án Dân sự huyện BC nộp tiền sử dụng đất 253.770.000 đồng và thuế thu nhập cá nhân (truy thu) 23.200.000 đồng.

Tuy nhiên, Chi cục Thi hành án Dân sự huyện BC đã không trừ tiền sử dụng đất 253.770.000 đồng và thuế thu nhập cá nhân 23.200.000 đồng vào tiền bán tài sản như quy định tại Hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá số 127A/HĐ-MB ngày 23/11/2010 và cam kết của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC tại Công văn số 519/THA ngày 06/7/2011, mà lại chi trả hết cho các khoản khác theo điều 47 Luật Thi hành án dân sự là 530.820.000 đồng và theo thỏa thuận của các đương sự được thi hành án là 634.262.100 đồng.

Chính vì vậy Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC đã không còn tiền để thực hiện nghĩa vụ tài chính theo thông báo của Chi cục thuế huyện BC, nên

cho đến nay Ông D vẫn chưa được nhận giấy chủ quyền đối với căn nhà nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC cho rằng nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân và nộp tiền sử dụng đất đối với nhà đất số E13/5A thuộc trách nhiệm của vợ chồng ông Hồ Văn U, bà Nguyễn Thị B (người phải thi hành án), Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC chỉ là người nộp thay cho ông U, bà B. Việc thi hành án hiện còn đang dang dở, chưa kết thúc (vợ chồng ông U bà B còn phải trả cho ông Phạm Biên C 370 triệu đồng). Thời gian tới Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC sẽ tiếp tục thi hành án. Khi xử lý tài sản của ông U bà B thì Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC sẽ trích nộp thuế nhà đất E13/5A thay cho ông U, bà B.

Hội đồng xét xử nhận thấy ý kiến này là không hợp lý, vì tuy nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân và nộp tiền sử dụng đất theo luật định không phải thuộc về Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC, nhưng Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC đã quản lý số tiền này, đồng thời cam kết trừ số tiền này vào tiền bán nhà đất E13/5A và nộp thay cho người có nghĩa vụ. Việc Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC có nghĩa vụ phải nộp các khoản tiền trên cho Chi cục thuế huyện BC theo Thông báo nộp tiền sử dụng đất và Thông báo nộp thuế thu nhập cá nhân (truy thu) là đúng theo quy định của Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và những thỏa thuận của các bên. Việc mua bán tài sản đấu giá từ năm 2010, Ông D đã nộp đủ tiền mua tài sản, nếu Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC thực hiện theo đúng thỏa thuận và cam kết là trừ tiền thuế thu nhập cá nhân và tiền sử dụng đất vào tiền bán tài sản và nộp cho Chi cục thuế huyện BC thì Ông D đã nhận được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất đối với căn nhà mà ông đã mua đấu giá. Đây là lỗi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC, nên Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông D, buộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC phải thực hiện ngay việc đóng tiền sử dụng đất và nộp thuế thu nhập cá nhân là có căn cứ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cũng đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm. Do đó kháng cáo của bị đơn là không có cơ sở để chấp nhận.

Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên bị đơn kháng cáo phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự,
- Căn cứ các Điều 280, Điều 282, Điều 283, Điều 291 Bộ luật dân sự

2005;

- Căn cứ vào pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2009.

Tuyên xử:

- Không chấp nhận kháng cáo của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC.
- Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC phải thực hiện ngay việc đóng tiền theo Thông báo nộp tiền sử dụng đất số tiền 253.770.000 (Hai trăm năm mươi ba triệu bảy trăm bảy mươi ngàn) đồng và Thông báo nộp thuế thu nhập cá nhân (truy thu) số tiền 23.200.000 (Hai mươi ba triệu hai trăm ngàn) đồng ngày 05/6/2012 và các khoản lãi phát sinh cho Chi cục thuế huyện BC để ông Phạm Đức D và bà Lại Thị Thanh P có thể nhận được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 657400 (số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 03636) ngày 15/5/2012 của Ủy ban nhân dân huyện BC cấp cho ông Phạm Đức D và bà Lại Thị Thanh P.

Trường hợp Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC không thực hiện việc đóng tiền như trên thì ông Phạm Đức D có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc buộc Chi cục Thi hành án Dân sự Huyện BC có nghĩa vụ đóng tiền theo Thông báo nộp tiền sử dụng đất số tiền 253.770.000 (Hai trăm năm mươi ba triệu bảy trăm bảy mươi ngàn) đồng và Thông báo nộp thuế thu nhập cá nhân (truy thu) số tiền 23.200.000 (Hai mươi ba triệu hai trăm ngàn) đồng ngày 05/6/2012 và các khoản lãi phát sinh cho Chi cục Thuế huyện BC.

Kiến nghị Chi cục Thuế huyện BC áp dụng các biện pháp hành chính và nghiệp vụ đối với Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC để thu số tiền sử dụng đất và tiền thuế thu nhập cá nhân nói trên qua đó tạo điều kiện cho ông Phạm Đức D, bà Lại Thị Thanh P nhận được Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BI 657400 (số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 03636) ngày 15/5/2012.

2. Về án phí:

- Ông Phạm Đức D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ông D 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số AE/2011/08691 ngày 30/3/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC.

- Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 13.848.500 đồng.

- Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC phải nộp án phí dân sự phúc thẩm là 200.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền 200.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 020583 ngày 08/8/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC. Chi cục Thi hành án dân sự huyện BC đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự. Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM;
- Chi cục THADS H.BC;
- TAND H. BC;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Sang